

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2018/HS-ST

Ngày: 11-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sùng A Xà.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sần Tài Vần.

Bà Hà Thị Vũ.

Bà Nguyễn Thị Khuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Hải Nam, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:

Bà Ngô Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Giàng A S (tên gọi khác: Giàng A H), sinh năm: 1992, tại huyện M, tỉnh Điện Biên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản N1, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nông nghiệp; trình độ văn hóa: Lớp 4/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giàng Vả D, sinh năm: 1969 và bà: Chang Thị D, sinh năm: 1968; có vợ: Ly Thị S, sinh năm: 1992 và 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất mới sinh chưa đăng ký khai sinh; tiền án: Có 01 tiền án theo Bản án số: 40/2015/HSST, ngày 23/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, tuyên phạt Giàng A S 20 tháng tù, ngày 24/01/2017, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, về địa phương sinh sống; tiền sự: Không; bị bắt,

tạm giữ từ ngày 10/4/2018, tạm giam từ ngày 13/4/2018 cho đến nay, được trích xuất, áp giải đến phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Phùng Việt H, Luật sư, Cộng tác viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 10/4/2018, tổ công tác Công an huyện M phối hợp Đội kiểm soát phòng chống ma túy Cục Hải quan tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại bản N1, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang Giàng A S đang có hành vi mua bán trái phép 350 gam Heroine.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Bị cáo có quen biết Sùng A H, trú tại bản S, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên. Khoảng 20 giờ ngày 08/4/2018, Sùng A H đi xe máy đến nhà bị cáo ngủ qua đêm. Đến sáng ngày 09/4/2018, H có hỏi S có biết chỗ nào có Heroine bán không? Mua giúp H 100.000 đồng. S đã nhận tiền của H và đi sang nhà Ly A C mua được một cục nhỏ Heroine mang về cho H, sau khi nhận được Heroine, H lấy xe máy đi đâu, S không biết. Khoảng 12 giờ trưa cùng ngày, Sùng A H quay lại nhà Giàng A S, H nói với S là H có một người anh tên là T đang có nhu cầu tìm mua 01 bánh Heroine, Giàng A S đồng ý mua giúp. S sang nói với Ly A C có người đang muốn mua 01 bánh Heroine. C nói đang có 01 bánh Heroine, nếu S có người mua thì C sẽ trả công cho S 600.000 đồng và một ít Heroine để sử dụng. S quay lại về nói cho H biết, H đã gọi điện thông báo cho T và cho S số điện thoại của T để liên lạc. Khoảng 08 giờ ngày 10/4/2018, Sùng A H đi xe máy đến nhà S và đưa cho S 50.000 đồng để mua xăng xe máy, H bảo S đi đón T và đưa sang nhà gặp Ly A C để trao đổi mua Heroine. Sau đó, S và H mỗi người đi một xe sang nhà C, gần đến nơi, S đã chỉ nhà S cho H rồi tiếp tục đi đón T. S đi xe máy từ bản N1 sang bản N, xã M, huyện M gặp một người đàn ông đi xe máy ngược chiều đứng cạnh đường, người đàn ông này hỏi có phải Giàng A S mà H bảo ra đón không? S nói đúng rồi. Người đàn ông giới thiệu tên là T, S đi xe máy dẫn đường. Đi được khoảng 30 phút thì S thấy C và H đi xe máy ngược chiều và gặp nhau tại khu đầu bản N1, xã M. H đi xe máy cách chỗ ba người khoảng 50 mét để cảnh giới, còn lại S, C, T trao đổi mua bán Heroine. S nghe C nói với T giá 150.000.000 đồng/bánh. C lấy trong người ra 01 bánh Heroine cùng một con dao nhọn để T kiểm tra chất lượng bánh Heroine. Ngay lúc đó, tổ công tác đã phát hiện, kiểm tra thì C, T, H đã kịp bỏ chạy thoát. Tổ công tác bắt giữ được Giàng A S cùng vật chứng 01 bánh chất

bột màu trắng nghi Heroine có trọng lượng 350,0 gam, lập biên bản thu giữ niêm phong vật chứng. Ngày 10/4/2018, Cơ quan điều tra đã lập Hội đồng mở niêm phong để cân xác định trọng lượng và trích lấy mẫu gửi giám định, có sự chứng kiến của bị cáo và người chứng kiến khác.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định Trưng cầu giám định số: 10/QĐ ngày 12/4/2018, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên giám định về vật chứng thu giữ của Giàng A S có phải chất ma túy không? Là chất ma túy thì loại chất ma túy gì? Khối lượng ma túy là bao nhiêu?

Tại bản Kết luận giám định số: 409/GĐ-PC54 ngày 21/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

“- Mẫu chất bột màu trắng trích từ ra từ vật chứng thu giữ của Giàng A S gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Giàng A S là 350 gam.

- Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013.”

Tại bản Cáo trạng số: 29/QĐ-VKS-P1 ngày 07/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Giàng A S về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Giàng A S về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) sơ thẩm: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Giàng A S 20 (hai mươi) năm tù. Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với số ma túy đã thu giữ của bị cáo, đề nghị HĐXX tịch thu, tiêu hủy; đối với chiếc điện thoại di động thu giữ của Giàng A S đã dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ; đối với một số giấy tờ của bị cáo không liên quan đến vụ án cần trả cho bị cáo; đối với 01 xe máy hiệu: HONDA - RSX cùng giấy phép lái xe mang tên Ly Thị S, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Ly Thị S. Bị cáo sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cần miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên và quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa quyết định truy tố Giàng A S về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”*. Luật sư cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến vai trò của bị cáo chỉ là người môi

giới với vai trò giúp sức thứ yếu, áp dụng khoản 2 Điều 51/BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì với Kiểm sát viên, không bổ sung thêm lời bào chữa của luật sư bào chữa; lời sau cùng, bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng; của người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A S đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang hồi 11 giờ 45 phút ngày 10/4/2018; phù hợp với Kết luận giám định chất ma túy của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ các tài liệu, chứng cứ trên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định rằng: Bị cáo Giàng A S đã phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bởi vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Giàng A S về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251/BLHS là chính xác, có căn cứ pháp luật, không oan sai.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo và xử phạt bị cáo 20 năm tù; không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo; miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo; ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng. Hội đồng xét xử thấy đề nghị của Kiểm sát viên có căn cứ, cần chấp nhận. Việc đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo phù hợp với quan điểm của Kiểm sát viên, HĐXX chấp nhận. Tại phiên tòa, bị cáo không

tranh luận gì với Kiểm sát viên, không bổ sung lời bào chữa, lời sau cùng bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Trong vụ án còn thể hiện đối tượng tên Ly A C, trú tại bản N1, xã M, huyện M là người cùng Giàng A S mang Heroine đi bán, hiện nay, Ly A C không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, điều tra xử lý sau, do vậy, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý trong cùng vụ án.

Đối với Sùng A H, trú tại bản S, xã S, huyện M là người đã giới thiệu người tên T cho C và S cùng nhau trao đổi mua bán Heroine. Hiện tại, Sùng A H không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh để xử lý sau.

Đối với người tên là T đến mua bán Heroine, do bị cáo không biết địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ hành vi phạm tội của những người tham gia mua bán trái phép chất ma túy với Giàng A S để đưa ra xét xử trước pháp luật.

[3] Về tính chất vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì lợi nhuận mà bị cáo đã có hành vi giao dịch, mua bán trái phép chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Bị cáo Giàng A S đã có hành vi môi giới, đồng phạm giúp sức mua bán trái phép 350,0 gam Heroine nhằm mục đích để bán kiếm lời. Bởi vậy, bị cáo Giàng A S phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội trên. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, quy định tại khoản 4 Điều 9/BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, theo lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bị cáo chỉ là người môi giới, đồng phạm thứ yếu, mục đích kiếm một ít tiền công cho bản thân. Do đó, HĐXX xét thấy cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra, để cải tạo giáo dục bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; bị cáo được đi học hết lớp 4/12 thì nghỉ học; năm 2009, bị cáo lấy vợ. Năm 2014, bị cáo nghiện ma túy; năm 2015, Giàng A S bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 20 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, bị cáo chưa được xóa án tích, đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS năm 2015.

Sau khi bị bắt, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ sự ăn năn, hối cải, bị cáo là người

dân tộc thiểu số, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Hội đồng xét xử thấy rằng cần cân nhắc xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội là cần thiết, thông qua đó tạo điều kiện để bị cáo cải tạo tốt, sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định khoản 5 Điều 251/BLHS quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng”*. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, thấy rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có khả năng thi hành (có biên bản xác minh điều kiện, hoàn cảnh gia đình kèm theo). Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo: Đối với số ma túy đã thu giữ của bị cáo cần bị tịch thu tiêu hủy; đối với chiếc điện thoại di động cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo là phương tiện phạm tội cần thu bán sung quỹ; chiếc ví giả da và một số giấy tờ khác không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo. Chiếc xe máy là của Ly Thị S - Vợ của bị cáo, không biết việc bị cáo đem xe đi thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Ly Thị S là có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy hiệu HONDA BLADE, biển kiểm soát: 27V1-072.xy, 01 con dao nhọn của Ly A C, hiện tại Ly A C không có mặt tại nơi cư trú, Cơ quan điều tra để tại kho vật chứng của Công an tỉnh để xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo sinh sống tại khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc đối tượng được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Giàng A S (tên gọi khác: Giàng A H) phạm tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”*.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Giàng A S 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 4 năm 2018.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng có dòng chữ viết tay: NIÊM PHONG VẬT CHỨNG. Vật chứng còn lại là 342,653 gam Heroine của vụ Giàng A S, sinh năm 1992, trú tại bản N1, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên.

- Tịch thu, bán sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng, thu giữ của Giàng A S.

- Trả cho bị cáo:

+ 01 (một) ví giả da màu đen đã cũ, thu giữ của Giàng A S.

+ 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế, mã số: HN 2111120132415 mang tên Giàng A S.

+ 01 (một) giấy chứng minh nhân dân, số 040474939 mang tên Giàng A S.

+ 01 (một) giấy phép lái xe, số: 110173004414 mang tên Giàng A S.

(Theo Biên bản Giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 07/8/2018).

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

5. Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/9/2018).

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên (Phòng 1);
- Công an tỉnh Điện Biên (PC47);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã (Thông báo);
- Phòng HC - Sở Tư pháp;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Sùng A Xà

